

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực
Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định có liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 662/QĐ-BXD ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định ban hành Quy chế hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia lai;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 239/TTr-SXD ngày 15 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 08 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng theo Quyết định số 662/QĐ-BXD ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Điều 2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thiết lập cấu hình cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, xã, phường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- Bộ Xây dựng;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT tỉnh;
- Lưu: VT, XDCT, PVHCC^(KSTT).



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thị Thanh Lịch

**DANH MỤC 08 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
Thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 662/QĐ-BXD ngày 06 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng										
1	Cấp Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ 1.000703.H21	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý.	-	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	-	x
2	Cấp lại Giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô, bằng xe bốn bánh có gắn động cơ khi có sự thay đổi liên	Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ	-	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	quan đến nội dung của Giấy phép kinh doanh hoặc Giấy phép kinh doanh bị thu hồi 2.002286.H21		- Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			pháp lý		của Chính phủ.		
3	Đăng ký khai thác tuyến vận tải hành khách cố định 2.002285.H21	Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý	-	- Nghị định số 158/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	-	x
4	Cấp Giấy phép đào tạo lái xe, cấp Giấy phép xe tập lái	- Cấp Giấy phép đào tạo: 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm	Có	Một phần	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải	-	- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	1.00177.H21	lệ theo quy định. - Cấp Giấy phép xe tập lái: 01 ngày làm việc, kể từ ngày cấp giấy phép đào tạo lái xe cho cơ sở đào tạo.	Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			quyết; - Căn cứ pháp lý		24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ		
5	Cấp lại Giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe 1.004993.H21	01 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý	-	- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ	-	x
6	Cấp lại Giấy phép đào tạo lái	- Thời hạn tổ chức	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến	Có	Một phần	- Trình tự thực		- Nghị định số 160/2024/NĐ-CP	-	x

STT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC	Tiếp nhận và trả kết quả qua BCCI	Mức độ DVC trực tuyến	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	TTHC liên thông	TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính
	Mã số TTHC									
	xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo và thay đổi địa điểm đào tạo quy định 1.001623.H21	kiểm tra thực tế: 04 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định; - Thời hạn cấp lại Giấy phép: 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra.	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn hoặc ứng dụng định danh quốc gia.			hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý		ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ		
7	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ 1.013259.H21	04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, phường. - Trực tuyến: qua Cổng Dịch vụ công	Có	Toàn trình	- Trình tự thực hiện; - Thời gian giải quyết; - Căn cứ pháp lý	-	- Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ - Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ - Nghị quyết số	-	x

[illegible]